

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày: 08/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thu Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Trình**
Ông **Phạm Hồng Đức**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thị Thị Hoàng Yên** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/TLHS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (Tên gọi khác: không), sinh ngày 15/3/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình M và bà Nguyễn Thị Ánh C (cả 2 đều còn sống), có vợ là Trần Thị Thu H (chưa đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2016;

Tiền án: Ngày 28/3/2019 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1983; Địa chỉ: phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

- Ông Cao Quyết T, sinh năm 1996; Địa chỉ: phường H, quận L, TP Đà Nẵng; Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Tổng cục VIII, Bộ Công an; Địa chỉ: xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Bà Lương Thị Minh T, sinh năm 1998; Địa chỉ: phường H, quận L, TP Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 25/3/2020, Nguyễn Ngọc Đ gặp và nhờ U hỏi mua ma túy giúp Đ nên U điện thoại cho Nguyễn Minh H hỏi mua 10 viên ma túy dạng kẹo và nửa hộp ma túy hàng khay với giá 8.200.000 đồng rồi đưa số điện thoại 0905.394.330 của Đ cho H để liên lạc giao ma túy, H đồng ý.

Để có ma túy bán cho Đ, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43F1-410.50 đến gặp một người tên Đ hỏi mua 10 viên ma túy dạng kẹo và nửa hộp ma túy hàng khay với giá 7.500.000 đồng rồi đem số ma túy này đến trước khách sạn Hương Sơn thuộc phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng để giao cho Đ. Đến nơi, H điện thoại cho Đ báo đã đến nơi, sau đó rút một điều thuốc lá trong gói thuốc hiệu Craven ra hút, rồi bỏ số ma túy vừa mua vào gói thuốc này đem vứt xuống dưới lòng đường, sau đó, điều khiển xe mô tô đi khoảng 20 mét thì dừng xe lại chờ Đ ra lấy ma túy thì bị cơ quan lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói thuốc hiệu Craven bên trong có 08 điều thuốc và một gói nylon chứa 10 viên nén màu cam và chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, găm sim số 0905.255.598 và 0922.279.190; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng xám, không găm sim; số tiền 200.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu SH, biển kiểm soát 42F1-410.50

Tại bản kết luận giám định số 107/GĐ-MT ngày 01/4/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận: các viên nén màu cam trong mẫu KT.01 gửi đi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 3,717 gam. Các chất tinh thể màu trắng trong mẫu KT.01 gửi đi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,568 gam. Hoàn trả lại số ma túy còn lại và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 43/2020/CT-VKSCL ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm, ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án tù từ 03 năm tù đến 04 năm tù. Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo Nguyễn Minh H nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tiến hành đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, được thu thập đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/3/2020, tại khách sạn Hương Sơn thuộc phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Minh H mang theo 3,717 gam ma túy loại MDMA và 1,568 gam ma túy loại Ketamine để bán cho Nguyễn Ngọc Đ, trong lúc chờ giao nhận ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Bản cáo trạng số 43/2020/CT-VKSCL ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với cộng đồng, xã hội. Nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà

nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần của người sử dụng ma túy. Đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, cần xét xử bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 28/3/2019 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, lần phạm tội này bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội khi chưa được xóa án tích, do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có cha là ông Nguyễn Đình M phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân nhiều năm, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương cao quý. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy và toàn bộ bao gói mẫu còn lại sau giám định. Xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, gắm sim số 0905.255.598 và 0922.279.190 là điện thoại của H dùng để liên lạc mua bán ma túy. Do đó cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng xám, không gắm sim và số tiền 200.000 đồng, xét thấy không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho H nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu SH, biển kiểm soát 43F1-410.50 mà Nguyễn Minh H sử dụng. Qua điều tra xác minh được chủ sở hữu là anh Cao Quyết T. Anh T không biết H dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã giao xe lại cho chủ sở hữu là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Quá trình xác minh, Nguyễn Ngọc Đ giao nộp chiếc điện thoại Nokia gắm sim số 0905.394.330 để phục vụ điều tra. Xét thấy đây là điện thoại cá nhân của Đ nên trả lại cho Đ như Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”
Xử phạt: **Nguyễn Minh Hải** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 25/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Tuyên.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số 107/GĐ-MT ngày 01/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng (*số ma túy còn lại sau giám định*);

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Minh H.

- Trả lại cho Nguyễn Minh H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng xám, không gắn sim và số tiền 200.000 đồng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho Nguyễn Ngọc Đ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0905.394.330.

(*Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi Cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
THẨM

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQĐT-Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q, Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thu Trang

